

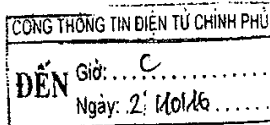
TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1997~~/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày ~~18~~ tháng ~~10~~ năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi
người tiêu dùng giai đoạn 2016-2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình) với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, công cụ, biện pháp nhằm hỗ trợ công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại Việt Nam; nâng cao trách nhiệm, trình độ, năng lực của cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhận thức của người tiêu dùng nhằm đạt được những kết quả cụ thể trong công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, góp phần bảo đảm công bằng xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2020, mục tiêu cụ thể cần đạt được của Chương trình:

- Bảo đảm tối thiểu 5.000 lượt cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; 15.000 lượt tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên toàn quốc được tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, nâng cao nhận thức, trình độ về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Bảo đảm tối thiểu 20.000 lượt học sinh, sinh viên được giảng dạy, đào tạo các nội dung pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, kiến thức và kỹ năng tiêu dùng.

- Xây dựng hệ thống tổng đài tư vấn, hỗ trợ người tiêu dùng thống nhất trên toàn quốc với sự tham gia của các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

- Bảo đảm tối thiểu 60 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập được Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cấp tỉnh; tối thiểu 40 tỉnh, thành phát triển được mạng lưới tổ chức xã hội về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng xuống địa bàn cấp quận, huyện.

- Hình thành hệ thống tổ chức hòa giải về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng từ Trung ương tới địa phương, bảo đảm tối thiểu 40 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập được tổ chức hòa giải thuộc cơ quan quản lý nhà nước hoặc tổ chức xã hội cấp tỉnh về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện việc kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng.

- Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên toàn quốc.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình Doanh nghiệp vì người tiêu dùng.

- Bảo đảm 80% các khiếu nại, yêu cầu của người tiêu dùng được tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ tại các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tại các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, trong đó tỷ lệ giải quyết khiếu nại thành công đạt trên 70% vụ việc được tiếp nhận.

3. Phạm vi

Chương trình bao gồm các đề án đẩy mạnh công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được phê duyệt để thực hiện các hoạt động quy định tại Điều 48, Điều 49 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Điều 28, Điều 35 của Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hoạt động khác quy định tại Quyết định này.

II. ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Đơn vị chủ trì

a) Đơn vị chủ trì Chương trình là Bộ Công Thương.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện các đề án thuộc Chương trình (sau đây gọi tắt là Đơn vị chủ trì các đề án) là các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính

phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, các sở ban ngành ở địa phương và các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Đối tượng thụ hưởng

Đối tượng thụ hưởng của Chương trình là các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, người tiêu dùng và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

III. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam

Hàng năm, căn cứ quy định tại Quyết định số 1035/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác xây dựng kế hoạch, thống nhất triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam theo các chủ đề do Bộ Công Thương phát động.

2. Tuyên truyền, phổ biến chính sách và pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách và pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thông qua các hoạt động hội thảo, hội nghị, tọa đàm, diễn đàn; truyền thông trên các phương tiện truyền hình, truyền thanh, báo điện tử, diễn đàn trên Internet; xây dựng và phát hành ấn phẩm, đoạn phim, phóng sự truyền hình, tờ rơi; treo băng rôn, khẩu hiệu, tổ chức các chương trình, cuộc thi hoặc sự kiện công cộng và các hình thức khác.

3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Xây dựng các bộ tài liệu và công cụ, phương tiện đào tạo về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cho các nhóm đối tượng khác nhau.

b) Tổ chức các khóa đào tạo, lớp tập huấn ngắn, trung và dài hạn trong và ngoài nước cho các cán bộ, đối tượng làm công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

c) Xây dựng tài liệu, giáo trình và tổ chức giảng dạy, đào tạo về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cho đối tượng học sinh, sinh viên.

4. Xây dựng hệ thống Tổng đài tư vấn, hỗ trợ người tiêu dùng trên toàn quốc

a) Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống Tổng đài tư vấn, hỗ trợ người tiêu dùng thuộc Bộ Công Thương.

b) Xây dựng và kết nối Tổng đài tư vấn, hỗ trợ người tiêu dùng tại các Sở Công Thương, Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các doanh nghiệp với Tổng đài của Bộ Công Thương để tạo thành một hệ thống Tổng đài thống nhất trên toàn quốc.

c) Xây dựng, cung cấp, chuyển giao để các cơ quan, tổ chức về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, các doanh nghiệp sử dụng chung hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu của Tổng đài tư vấn, hỗ trợ người tiêu dùng.

5. Thành lập các tổ chức hòa giải về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Thành lập các tổ chức hòa giải về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

b) Kiện toàn về mô hình tổ chức, bổ sung về nhân lực và trang thiết bị để nâng cao hiệu quả công tác hòa giải của các bộ phận, đơn vị thuộc cơ quan, tổ chức có liên quan đang thực hiện các hoạt động tư vấn pháp luật, hòa giải tranh chấp giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng

a) Xây dựng cơ chế phối hợp và hỗ trợ giữa cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với các cơ quan, tổ chức có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện việc kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng, đặc biệt là trong các lĩnh vực an toàn thực phẩm, y tế, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng.

b) Tổ chức, trang bị một số công cụ, phương tiện, thiết bị kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng các cấp.

c) Hỗ trợ tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng độc lập khảo sát, thử nghiệm chất lượng hàng hóa, dịch vụ để cảnh báo cho người tiêu dùng.

7. Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên toàn quốc nhằm:

- Làm cơ sở để xây dựng, hoàn thiện văn bản pháp luật, hoạch định chính sách, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Hỗ trợ công tác giải quyết khiếu nại và tranh chấp giữa doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Đưa ra đánh giá, cảnh báo về các hành vi kinh doanh, tiêu dùng không an toàn hoặc về các hàng hóa, dịch vụ có khả năng gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe, tính mạng, tài sản của người tiêu dùng.

- Số hóa và cung cấp tài liệu, công cụ, phương tiện đào tạo về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cho các đối tượng khác nhau.

b) Xây dựng cơ chế, tạo điều kiện để các cơ quan quản lý, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người tiêu dùng có thể truy cập và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

8. Triển khai Chương trình Doanh nghiệp vì người tiêu dùng

a) Xây dựng và thực hiện Chương trình Doanh nghiệp vì người tiêu dùng, tập trung hướng dẫn, tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp nâng cao trách nhiệm của mình đối với người tiêu dùng Việt Nam thông qua các hoạt động như:

- Chủ động đưa các chính sách, quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vào các chính sách, chiến lược kinh doanh.

- Xây dựng bộ phận chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) và hệ thống tư vấn, hỗ trợ, giải quyết khiếu nại cho người tiêu dùng tại doanh nghiệp.

- Xây dựng và áp dụng quy trình, tiêu chuẩn về giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng, triển khai các hoạt động nhằm giảm thiểu các khiếu nại của người tiêu dùng.

- Xây dựng và phát hành các tài liệu hướng dẫn việc thực hiện các nội dung của Chương trình và các ấn phẩm, tờ rơi về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khác theo chính sách của doanh nghiệp.

- Triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn cho ban lãnh đạo, nhân viên và khách hàng của doanh nghiệp liên quan đến việc thực thi pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

b) Bộ Công Thương có trách nhiệm xây dựng nội dung cụ thể của Chương trình; ban hành các tiêu chí đánh giá, chứng nhận và cấp chứng nhận cho các doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện, tiêu chí của Chương trình; xây dựng và vận hành cơ chế giám sát việc thực hiện của các doanh nghiệp đã được cấp chứng nhận; xây dựng và vận hành hệ thống thông tin để người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân có liên quan có thể truy cập tìm kiếm và xác minh các doanh nghiệp được cấp chứng nhận.

9. Hợp tác quốc tế về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong khu vực và trên thế giới.

b) Hợp tác, phối hợp với cơ quan, tổ chức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của các nước trên thế giới để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam trong các giao dịch xuyên biên giới.

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế nhằm chia sẻ và học tập kinh nghiệm.

10. Các hoạt động khác

Các hoạt động phát triển công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khác phù hợp với thực tiễn và pháp luật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện Chương trình sẽ bao gồm các nguồn vốn sau: Ngân sách nhà nước; đóng góp của các tổ chức, cá nhân kinh doanh; tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc quản lý kinh phí

a) Đối với nguồn ngân sách thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, cụ thể như sau:

- Kinh phí thực hiện Chương trình của Bộ Công Thương được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Bộ Công Thương.

- Kinh phí thực hiện Chương trình của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

- Kinh phí thực hiện Chương trình của các địa phương được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các địa phương.

b) Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương

Là cơ quan chủ trì, quản lý, điều hành Chương trình và có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

- Xây dựng, thực hiện và theo dõi việc thực hiện các đề án thuộc Chương trình.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình.

b) Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Bộ Công Thương trong việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình.

b) Bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các nội dung hoạt động của Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Bộ Công Thương trong việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình.

b) Cân đối, bố trí vốn hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung hoạt động Chương trình theo quy định.

c) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

4. Bộ Nội vụ

a) Phối hợp với Bộ Công Thương hoàn thiện mô hình, tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng các cấp.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương trong các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng liên quan đến sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và xây dựng cơ chế phối hợp, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc kiểm tra, đánh giá và công bố chất lượng hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương trong việc xây dựng chương trình học tập và tổ chức thực hiện giáo dục về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cho đối tượng học sinh, sinh viên tại các trường phổ thông, trung cấp, cao đẳng và đại học trên toàn quốc.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

7. Bộ Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương trong việc thực hiện các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong lĩnh vực y tế, đặc biệt là các vấn đề như an toàn thực phẩm, dược phẩm, trang thiết bị y tế, dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

8. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương trong việc thực hiện các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm

ngiệp, thủy sản, thủy lợi, trong đó tập trung vào vấn đề bảo đảm an toàn, chất lượng cho đầu vào của quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm hàng hóa, dịch vụ thực phẩm.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

9. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương trong việc xây dựng các chương trình, kế hoạch thông tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; chỉ đạo các cơ quan báo chí thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền về các nội dung liên quan đến Chương trình.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

10. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn của mình, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ phối hợp với Bộ Công Thương lồng ghép các đề án, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác với các đề án thuộc Chương trình này để triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết kiệm ngân sách.

11. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Xây dựng nội dung, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện các đề án thuộc Chương trình tại địa phương; thực hiện lồng ghép các nội dung hoạt động của Chương trình này với các chương trình, đề án khác trên địa bàn để huy động tối đa nguồn lực của địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình.

b) Hỗ trợ, tạo điều kiện để các cơ quan nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đề xuất, tham gia thực hiện các đề án thuộc Chương trình tại địa phương.

c) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo Bộ Công Thương về tình hình thực hiện Chương trình tại địa phương.

d) Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương.

12. Các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

a) Xây dựng, đề xuất và tổ chức thực hiện các đề án được giao nhằm đẩy mạnh công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên toàn quốc và tại địa phương theo các nội dung Chương trình quy định tại Điều 1 Quyết định này.

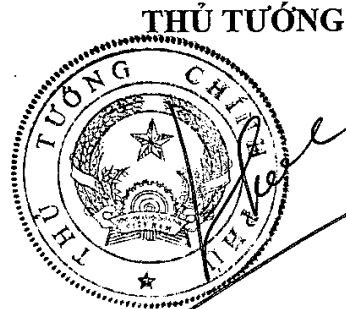
b) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở Trung ương và địa phương phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các đề án thuộc Chương trình tại địa phương.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Bộ trưởng Bộ Công Thương, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KTTT (3). 430



Nguyễn Xuân Phúc